

Điều 2.- Nhiệm vụ, quyền hạn chủ yếu của Cục Kiểm lâm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 39-CP ngày 18-5-1994 của Chính phủ về hệ thống tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm lâm.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Kiểm lâm.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 348-TTg ngày 28-5-1996 về chức năng, nhiệm vụ của Cục Thú y trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 4 tháng 2 năm 1993;

Căn cứ Nghị định số 73-CP ngày 1-11-1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định số 93-CP ngày 27-11-1993 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Thú y;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Cục Thú y là cơ quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác phòng chống dịch bệnh cho động vật, kiểm dịch và kiểm soát giết mổ động vật và thuốc thú y trong phạm vi cả nước.

Cục Thú y có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp, được mở tài khoản riêng. Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2.- Căn cứ vào chức năng quản lý Nhà nước về công tác thú y và nhiệm vụ, quyền hạn chủ yếu của Cục Thú y quy định tại Nghị định số 93-CP ngày 27-11-1993 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Thú y, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Thú y.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 349-TTg ngày 28-5-1996 về chức năng, nhiệm vụ của Cục Bảo vệ thực vật trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 73-CP ngày 1-11-1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nghị định số 92-CP ngày 27-11-1993 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật,

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Cục Bảo vệ thực vật là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật và thuốc bảo vệ thực vật trong phạm vi cả nước.

Cục Bảo vệ thực vật có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp, được mở tài khoản riêng. Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2.- Căn cứ vào chức năng quản lý Nhà nước về công tác bảo vệ thực vật và nhiệm vụ, quyền hạn chủ yếu của Cục Bảo vệ thực vật quy định tại Nghị định số 92-CP ngày 27-11-1993 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Bảo vệ thực vật.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 350-TTg ngày 28-5-1996 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Phát triển lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 73-CP ngày 1-11-1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Cục Phát triển lâm nghiệp là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về xây dựng, phục hồi, sử dụng và phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất và phát triển lâm nghiệp xã hội.

Cục Phát triển lâm nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu, kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2.- Cục Phát triển lâm nghiệp có những nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn, các chương trình, dự án về xây dựng, phục hồi, sử dụng, phát triển hệ thống rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất và phát triển lâm nghiệp xã hội và tổ chức chỉ đạo thực hiện các vấn đề nói trên sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

2. Xây dựng và trình các chủ trương, chính sách, chế độ quản lý hệ thống rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất, phát triển lâm